TÒA ÁN NHÂN DÂN **CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 692A/2017/HSPT
Ngày 18/10/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;
Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn;
Ông Nguyễn Hải Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Bá Đại - Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tai Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 973/HSPT ngày 21 tháng 11 năm 2016 đối với bị cáo Vừ A D và đồng phạm phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 12/10/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Vừ A D (tên gọi khác Vừ Sáu P), sinh năm 1973; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: bản Ca Hâu, xã Na Ư, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không đi học; tiền án, tiền sự: Không; con ông Vừ Giống V (đã chết) và bà Và Thị V1; vợ là Ly Thị Kh; có 09 con, con lớn nhất sinh năm 1992; con nhỏ sinh nhất năm 2009; bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2015; có mặt.

2. Hạng A Ch; sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: bản Ca Hâu, xã Na Ư, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không đi học; con ông Hạng Phá S và bà không xác định được họ tên mẹ đẻ; mẹ kế Mùa Thị M; có vợ là Ly Thị D1 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2015; có mặt.

3. Và A T; sinh ngày 10/10/1985; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: bản Ca Hâu, xã Na Ư, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; con ông Và Chứ D và bà Vừ Thị D2; có vợ là Ly Thị S1 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003; con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2015; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Vừ A D:* Luật sư Lê Trường Sơn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Ch:* Luật sư Hoàng Văn Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Và A T:* Luật sư Lê Thanh H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai; có mặt.

** Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông*: Ông Giàng Seo Ch; trú tại: xã Đồng T1, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 25/11/2015 tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực quốc lộ 4D thuộc thôn Sín Ch1, xã San Sả H1, huyện Sa P1, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang 03 đối tượng Vừ A D, Vừ A D3, Hạng A Ch đang vận chuyển trái phép ma túy bằng xe ô tô BKS 29C-162.73 do Vừ A D điều khiển. Tiến hành kiểm tra xe ô tô BKS 29C-162.73 phát hiện trong bình đựng nhiên liệu của xe ô tô có 01 túi nilon bên trong có 19 gói nilon. Trong đó có 01 gói bên trong có 01 bánh chất bột khô mầu trắng, 18 gói mỗi gói bên trong có 02 bánh chất bột khô mầu trắng. Tổng cộng là 37 bánh chất bột khô mầu trắng, Vừ A D, Vừ A D3 và Hạng A Ch khai nhận là hêrôin đang trên đường vận chuyển đi bán.

Ngày 26/11/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lào Cai đã ra lệnh bắt khẩn cấp Và A T, Ly A Ch2 và tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện xe ô tô BKS 29C-595.70 của Và A T. Phát hiện trong bình đựng nhiên liệu của xe ô tô BKS 29C-595.70 có 17 gói nilon, bên trong mỗi gói là 02 bánh chất bột khô mầu trắng nghi là hêrôin (tổng cộng 34 bánh).

Tại Kết luận giám định số 10/GĐMT ngày 04/12/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các bánh (71 bánh) chất bột khô màu trắng gửi giám định có trọng lượng 25.123,62 gam đều có thành phần hêrôin., hàm lượng hêrôin từ 31,42%, đến 70,98%. (trọng lượng hêrôin sau giám định là 14.039,3gam).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận như sau:

Sáng ngày 23/11/2015, một người tên là Gấu đang sinh sống tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào gọi điện cho Vừ A D đến biên giới Việt Nam - Lào nhận hêrôin, vận chuyển sang Mường Khương - Lào Cai bán cho Thào Seo Nhà trú tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai với giá 150.000.000đồng/01 bánh, bán xong mang tiền về cho Gấu thì Gấu chỉ lấy 130.000.000đồng/01 bánh, số tiền chênh lệch 20.000.000đồng/01 bánh là tiền D được hưởng. Do hám lợi, D đồng ý, sau đó Vừ A D rủ Vừ A D3, Hạng A Ch và bảo Hạng A Ch rủ Ly A Ch2, Và A T cùng D tham gia. Đầu giờ chiều cùng ngày, D và D3 đi xe mô tô của D3; Ch2 và T đi xe mô tô của T; Ch đi bộ cùng nhau đến biên giới Việt Nam - Lào để nhận hêrôin. Đến gần biên giới, Vừ A D và đồng bọn để xe mô tô ở ven đường. D bảo T, Ch và D3 đi bộ ra biên giới gặp Gấu để nhận hêrôin, còn D và Ch2 ở lại cảnh giới. T, Ch và D3 đi ra gặp Gấu nhận 02 ba lô đựng hêrôin, trong đó một ba lô có 35 bánh, một ba lô có 36 bánh. Nhận ma túy xong, T, Ch và D3 cùng nhau vận chuyển đến chỗ để xe mô tô. D bảo D3, Ch2 và T vận chuyển 02 ba lô hêrôin đi theo lối mòn trong rừng về nhà, còn D và Ch đi xe mô tô theo đường quốc lộ về nhà D. T, Ch2 và D3 thay nhau vận chuyển 02 ba lô hêrôin, đi được một đoạn đường thì Ch2 được Ch đi xe mô tô đón về trước, còn T và D3 tiếp tục vận chuyển 02 ba lô hêrôin đi về nhà D. Khoảng 19 giờ, T và D3 vận chuyển 02 ba lô hêrôin về đến nhà D và giao cho D. D mang 02 ba lô hêrôin đó cất giấu ở nhà để xe của D. Sau đó D thống nhất với đồng bọn sáng ngày 24/11/2015 tập trung tại nhà D để đóng gói và cất giấu vào bình nhiên liệu xe ô tô của D và xe ô tô của T, đến sáng ngày 25/11/2015 sẽ cùng nhau vận chuyển ma túy sang Mường Khương - Lào Cai để bán.

Khoảng 10 giờ ngày 24/11/2015, D3, Ch, Ch2, T đến nhà D, cùng D đóng gói các bánh hêrôin, bằng cách cho 02 bánh hêrôin vào các túi ni lông, rồi buộc chặt đầu các túi ni lông bằng dây ni lông và dây cao su. D và đồng bọn đóng gói 71 bánh hêrôin được 36 gói, trong đó 35 gói có hai bánh, một gói có 01 bánh. Đóng gói xong, D3, Ch, Ch2, T đi về. Đến 14 giờ cùng ngày, D3, Ch đến nhà D cùng D tháo nắp bình nhiên liệu xe ô tô BKS 29C-162.73 của D, cho 19 gói (37 bánh) hêrôin vào bình chứa nhiên liệu của xe sau đó lắp lại như cũ. Khoảng 16 giờ cùng ngày 24/11/2015, D sử dụng xe mô tô vận chuyển 17 gói (34 bánh) hêrôin đến nhà T, giao cho T. T và Ch2 tháo nắp bình nhiên liệu xe ô tô BKS 29C-595.70 của T và cất giấu 17 gói (34 bánh) hêrôin vào trong bình nhiên liệu.

Sáng ngày 25/11/2015, Vừ A D3 đi xe mô tô từ xã Na Ư đến khu vực xã Sam M1, huyện Điện B, trên đường đi, D3 không nhìn thấy lực lượng chức năng làm nhiệm vụ nên đã gọi điện thoại thông báo cho D biết và hẹn D đón D3 ở khu vực ngã ba xã Sam M1. Sau đó D3 gửi xe mô tô ở quán bán nước tại khu vực ngã ba.

Sau khi nhận được điện thoại của D3, D và đồng bọn vận chuyển ma túy đi bán. D và Ch đi xe ô tô của D BKS 29C-162.73 đến ngã ba xã Sam M1 đón D3 cùng đi; T và Ch2 đi xe ô tô BKS 29C-595.70.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, D, D3, Ch đi đến khu vực Thác Bạc, thuộc thôn Sín Ch1, xã San Sả H1, huyện Sa P1, tỉnh Lào Cai, thì bị lực lượng Công an tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt giữ và thu giữ 19 gói (37 bánh) hêrôin. Đồng thời Công an tỉnh Lào Cai tiến hành truy đuổi bắt giữ xe ô tô BKS 29C-595.70 do T điều khiển, trên xe có Ly A Ch2 cùng đi, thu giữ trong bình chứa nhiên liệu của xe ô tô 17 gói (34 bánh) hêrôin.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 12/10/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vừ A D (Vừ Sáu P), Hạng A Ch, Và A T, Ly A Ch2, Vừ A D3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt Vừ A D (Vừ Sáu P) Tử hình. Phạt bị cáo 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Hạng A Ch Tử hình. Phạt bị cáo 40.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

- Và A T Tử hình. Phạt bị cáo 40.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch và Và A T để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/10/2016, các bị cáo Hạng A Ch, Và A T có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/10/2016, bị cáo Vừ A D có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch, Và A T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch, Và A T tử hình đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo không đưa ra được căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vừ A D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ số lượng hêrôin và căn cứ quy định của pháp luật chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

Các luật sư bào chữa cho các bị cáo Hạng A Ch, Và A T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, các luật sư;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết nên có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 23/11/2015 đến ngày 25/11/2015, các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch, Và A Tà, Ly A Ch2, Vừ A D3 đã có hành vi nhận, tàng trữ 71 bánh hêrôin với trọng lượng 25.123,62 gam, trọng lượng hêrôin sau giám định là 14.039,3gam và vận chuyển đi Mường Khương - Lào Cai bán. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung *"Hêrôin có trọng lượng từ 100 gam trở lên"* theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, do đó, bản án sơ thẩm đã quy kết và xét xử các bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo là người có nặng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Đảng và Nhà nước ta cấm mua, bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy nhưng do hám lời, muốn làm giàu bất chính một cách nhanh chóng, các bị cáo đã mua bán ma túy với khối lượng đặc biệt lớn. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý được pháp luật bảo vệ; hành vi đó gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật mới thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo có kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng xét thấy bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo với mức án như vậy là tương xứng với hành vi của các bị cáo. Các bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch, Và A T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2016/HSST ngày 12/10/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Tuyên bố các bị cáo Vừ A D (tên gọi khác Vừ Sáu P), Hạng A Ch, Và A T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vừ A D (tên gọi khác Vừ Sáu P) tử hình. Phạt bị cáo 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Hạng A Ch tử hình. Phạt bị cáo 40.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Và A T tử hình. Phạt bị cáo 40.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vừ A D (tên gọi khác Vừ Sáu P), Hạng A Ch và Và A T để đảm bảo việc thi hành án.

Các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch và Và A T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Vừ A D, Hạng A Ch, Và A T có quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Thanh **Nguyễn Văn Sơn** **Ngô Tự Học**